

Số: 49/2025/QĐST- HNGĐ

Phúc Yên, ngày 30 tháng 05 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 100/2025/TLST – HNGĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1983.

- Bị đơn: Ông Lê Quang Đ, sinh năm 1980

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đều trú tại: Tổ dân phố C, phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị H và ông Lê Quang Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lê Thị H và ông Lê Quang Đ có 03 con chung là cháu Lê Thị Hải H1, sinh ngày 21/5/2006; cháu Lê Hải N, sinh ngày 19/12/2008 và cháu Lê Hải D, sinh ngày 18/01/2015. Hiện các con chung đều đang ở cùng với bà H và ông Đ. Ly hôn thoả thuận thống nhất: Cháu Lê Thị Hải H1 đã thành

niên nên việc ở với ai là do cháu H1 tự quyết định; Bà Lê Thị H trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Lê Hải N; ông Lê Quang Đ trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Lê Hải D. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con; đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung sau ly hôn không ai được cản trở.

- Về tài sản: Bà Lê Thị H và ông Lê Quang Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Bà Lê Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004376 ngày 07/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Bà Lê Thị H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Chi cục THADS thành phố Phúc Yên;
- UBND xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐKKH năm 20004);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng..

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng